

Số: 19 /2018/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 29 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý
hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;
Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 100/TTr-SVHTTDL ngày 22 tháng 8 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (H).

14

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Thị Ngọc Hạnh



QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 19 /2018/QĐ-UBND
ngày tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp của các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư trong hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

b) Các nội dung phối hợp quản lý nhà nước trong hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Đắk Nông không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định có liên quan của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các đơn vị có chức năng quản lý chuyên ngành, lĩnh vực có liên quan đến hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh.

b) Các doanh nghiệp, nhà đầu tư, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, cộng đồng dân cư có hoạt động liên quan đến du lịch trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Nguyên tắc, hình thức phối hợp

1. Nguyên tắc phối hợp

a) Công tác phối hợp quản lý nhà nước dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Sở, Ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã được thực hiện bảo đảm đồng bộ, kịp thời, chặt chẽ, thống nhất trong công tác quản lý, kiểm soát các hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo công tác phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh và thực hiện công tác quản lý nhà nước về các hoạt động liên quan đến lĩnh vực du lịch trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động du lịch trên địa bàn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

2. Hình thức phối hợp

a) Phát hành văn bản hoặc gửi hồ sơ đề nghị cơ quan, đơn vị phối hợp tham gia ý kiến. Cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản bảo đảm thời gian theo yêu cầu và phải chịu trách nhiệm về nội dung được lấy ý kiến thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức họp trong trường hợp cần thiết. Cơ quan, đơn vị phối hợp phải cử người dự họp có đủ thẩm quyền hoặc được ủy quyền theo quy định của pháp luật. Ý kiến phát biểu của người được cử đi họp là ý kiến chính thức của cơ quan, đơn vị phối hợp. Trường hợp nội dung cuộc họp không thống nhất thì cơ quan, đơn vị phối hợp được bảo lưu ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp; cơ quan, đơn vị chủ trì cuộc họp có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

c) Tổ chức gặp gỡ, đối thoại giữa cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp kinh doanh du lịch để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh.

d) Thành lập đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành để kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

đ) Cung cấp, trao đổi thông tin về hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực du lịch giữa các cơ quan, đơn vị liên quan.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Quản lý, bảo vệ, khai thác tài nguyên du lịch

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có trách nhiệm tổ chức quản lý, bảo vệ, đầu tư, khai thác tài nguyên du lịch trên địa bàn, trừ trường hợp tài nguyên du lịch nằm trong khu vực được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho một tổ chức, đơn vị khác quản lý, bảo vệ, khai thác.

2. Đối với di tích cấp quốc gia, di tích cấp tỉnh đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho một tổ chức, đơn vị quản lý thì tổ chức, đơn vị đó có trách nhiệm quản lý, bảo vệ, khai thác nhằm phát huy giá trị di tích theo đúng quy định của pháp luật.

3. Đối với tài nguyên du lịch văn hóa thuộc sở hữu của tổ chức, cá nhân ngoài nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh khuyến khích và tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân quản lý, bảo vệ và khai thác phục vụ du lịch nhưng phải thực hiện việc đăng ký kinh doanh theo quy định và thông báo cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để thực hiện việc quản lý theo quy định hiện hành.

4. Trong trường hợp cần sử dụng tài nguyên du lịch tự nhiên đã được giao cho tổ chức, cá nhân quản lý để tổ chức các hoạt động vì mục đích chung, Ủy ban nhân dân tỉnh có quyết định trưng dụng thì tổ chức, cá nhân được giao quản lý phải chấp hành theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Quản lý, khai thác các khu, điểm du lịch

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp với các ngành, địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra tiến độ thực hiện các dự án đầu tư phát triển du lịch theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các cơ quan liên quan căn cứ tính chất, quy mô, yêu cầu phát triển du lịch và tình hình thực tế của địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho một tổ chức, đơn vị quản lý bảo đảm phù hợp với Luật Du lịch năm 2017 và các văn bản có liên quan. Đối với khu du lịch cấp tỉnh, việc quản lý, bảo vệ, khai thác thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Luật Du lịch năm 2017.

c) Thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, xử lý các vi phạm trong việc chấp hành các quy định đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành, lưu trú, hướng dẫn viên du lịch, ăn uống, mua sắm, vui chơi giải trí và dịch vụ liên quan khác phục vụ khách du lịch trong các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư, dự án đầu tư tại các khu, điểm du lịch. Phối hợp với các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã theo dõi, đôn đốc chủ đầu tư thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng du lịch tại các khu, điểm du lịch.

3. Sở Giao thông vận tải

a) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quy hoạch, đầu tư hạ tầng giao thông đến các khu, điểm du lịch; quy hoạch, cấp phép các bến, bãi đỗ xe, phương tiện thủy nội địa tại các khu, điểm du lịch.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, xử lý vi phạm giao thông đối với các phương tiện vận tải khách du lịch đến khu, điểm du lịch; các phương tiện vận tải khách trong khu, điểm du lịch có liên quan đến hệ thống giao thông đường bộ và đường thủy nội địa theo thẩm quyền.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã

a) Chỉ đạo các Ban, ngành chức năng liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện hoặc phối hợp với các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư được giao quản lý khu, điểm du lịch thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ tài nguyên du lịch tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn; giữ gìn vệ sinh môi trường tại các khu, điểm du lịch xanh - sạch - đẹp; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn tại khu, điểm du lịch.

b) Phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh quản lý hoạt động kinh doanh du lịch tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

5. Các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư được giao quản lý khu, điểm du lịch có trách nhiệm bảo vệ, đầu tư, thực hiện dự án, các công trình xây dựng

theo đúng hồ sơ thẩm định của cơ quan thẩm quyền; tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch tham quan trong khu, điểm du lịch; bảo đảm an toàn cho khách du lịch, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ môi trường tại khu, điểm du lịch; phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã triển khai các thủ tục đảm bảo điều kiện kinh doanh theo quy định tại khu, điểm du lịch.

Điều 5. Quản lý hoạt động kinh doanh du lịch

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm quản lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ lễ hành, lưu trú du lịch, dịch vụ vui chơi giải trí, văn hóa, nghệ thuật, thể thao phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Công Thương có trách nhiệm quản lý phát triển sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thủ công mỹ nghệ, các sản phẩm lưu niệm, mua sắm phục vụ khách du lịch.

3. Sở Y tế có trách nhiệm quản lý, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe, chăm sóc sắc đẹp phục vụ khách du lịch; quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm của những tổ chức, hộ gia đình, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ du lịch.

4. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm quản lý, hướng dẫn, kiểm tra các hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải khách du lịch trên địa bàn tỉnh theo các quy định hiện hành.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động kinh doanh du lịch trong Vườn Quốc gia Tà Đùng, các khu bảo tồn nhiên nhiên trên địa bàn tỉnh theo quy định hiện hành.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã phối hợp với các quan liên quan của tỉnh quản lý hoạt động kinh doanh du lịch trên địa bàn.

7. Các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư kinh doanh du lịch phải thực hiện đầy đủ các thủ tục đảm bảo điều kiện kinh doanh du lịch theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quản lý khách du lịch

1. Quản lý khách lưu trú

a) Các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch có trách nhiệm cập nhật thông tin khách lưu trú; thực hiện đăng ký, khai báo khách lưu trú đúng quy định; bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của khách lưu trú tại cơ sở và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

b) Khi khách du lịch gặp sự cố về tài sản, con người..., cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch phải báo cáo kịp thời cho chính quyền địa phương hoặc các cơ quan có liên quan để xử lý.

2. Quản lý khách tham quan

a) Đơn vị kinh doanh dịch vụ lễ hành có trách nhiệm bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe đối với khách tham quan tham gia các chương trình tham quan do đơn vị tổ chức.

b) Trong phạm vi quản lý, các tổ chức, đơn vị được giao quản lý khu di tích, khu du lịch, điểm du lịch... có biện pháp bảo đảm an toàn khi kinh doanh các sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách tham quan; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát khách tham quan thực hiện các quy định nhằm đảm bảo an toàn cho khách tham quan; thực hiện các biện pháp cần thiết để hạn chế thiệt hại và liên hệ ngay với cơ quan chức năng để hỗ trợ việc cứu hộ, cứu nạn, cấp cứu đối với khách tham quan khi xảy ra sự cố rủi ro.

Điều 7. Quản lý an ninh, trật tự xã hội

1. Công an tỉnh có trách nhiệm

a) Bảo đảm an ninh trật tự trong hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của khách du lịch và của doanh nghiệp kinh doanh lữ hành nội địa, doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế, đại lý lữ hành, văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài đóng trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ động trao đổi, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động, kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh có vi phạm hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật khi hoạt động trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh thông báo các chủ trương, quy định về những khu vực cụ thể không được tổ chức cho khách du lịch đến; những địa bàn trọng điểm về quốc phòng, an ninh cần được xin ý kiến trước khi khai thác du lịch tại những khu vực này.

d) Phối hợp thực hiện công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống cháy nổ, tệ nạn xã hội, bảo đảm trật tự an toàn giao thông tại các khu, điểm du lịch. Ngoài ra, các đơn vị Công an theo trách nhiệm được phân công chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai các biện pháp nghiệp vụ tại các khu, điểm du lịch để bảo đảm an ninh, trật tự cho các hoạt động kinh doanh và khách du lịch trên địa bàn.

d) Quản lý việc thực hiện đăng ký khách lưu trú, xuất nhập cảnh đối với khách du lịch quốc tế; quản lý người nước ngoài cư trú, làm việc, hoạt động trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân hoạt động, kinh doanh du lịch và khách du lịch thực hiện đúng quy định về thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú, đi lại tại Việt Nam và các quy định khác liên quan đến an ninh, trật tự. Phát hiện điều tra, xử lý các vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động du lịch theo pháp luật.

e) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về an ninh và trật tự an toàn xã hội liên quan đến hoạt động du lịch đối với các cơ sở kinh doanh du lịch; thông tin kịp thời về âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, bọn tội phạm lợi dụng hoạt động du lịch xâm phạm an ninh, trật tự nhằm nâng cao tinh thần cảnh giác, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, lao động ngành du lịch với sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm

a) Phối hợp với Công an tỉnh phổ biến, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh du lịch thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về an ninh, trật tự an toàn xã hội.

b) Kịp thời trao đổi bằng văn bản với Công an tỉnh và các ngành chức năng khi triển khai chương trình du lịch mới do tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động kinh doanh du lịch, đặc biệt tại các vùng chiến lược về quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thực hiện các biện pháp nhằm giải quyết tình trạng người lang thang, cơ nhỡ, ăn xin đeo bám du khách tại các khu di tích, khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có trách nhiệm chỉ đạo kiểm tra, kiểm soát các hoạt động buôn bán hàng rong, các hành vi gây mất trật tự, lừa đảo trong hoạt động kinh doanh du lịch; phòng, chống các tệ nạn xã hội trong khu du lịch, điểm du lịch, các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn quản lý.

5. Các cơ sở kinh doanh du lịch có trách nhiệm thực hiện công tác bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản, giữ gìn an ninh trật tự; phòng, chống cháy nổ; tổ chức lực lượng bảo vệ theo nội quy và các quy định khác liên quan đến an ninh, trật tự trong khu, điểm du lịch mà đơn vị hoạt động kinh doanh.

Điều 8. Quản lý môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm

1. Quản lý môi trường:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các thủ tục, quy định về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở kinh doanh du lịch; phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thường xuyên giám sát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về bảo vệ môi trường tại các khu di tích, khu du lịch, điểm du lịch, các cơ sở kinh doanh du lịch theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Chỉ đạo lực lượng thanh tra tăng cường công tác phối hợp với thanh tra chuyên ngành du lịch, phối hợp với Cảnh sát Môi trường trong việc quản lý môi trường du lịch.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong điều tra, đánh giá thực trạng, giá trị kinh tế để làm căn cứ lập quy hoạch sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học phục vụ phát triển du lịch hợp lý, bền vững.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các đơn vị liên quan quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh du lịch có tác động đến môi trường đất, nước, không khí và đa dạng sinh học liên quan đến rừng theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2014, quy định về đa dạng sinh học, phát triển bền vững và các quy định khác có liên quan.

- Thông tin cho các cơ quan có liên quan, các tổ chức, cá nhân hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, quản lý di tích, cộng đồng dân cư và du khách biết về hiện trạng môi trường tại địa phương khi có yêu cầu theo quy định.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm phối hợp kiểm tra công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có trách nhiệm phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch ở địa phương.

d) Tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư kinh doanh du lịch phải có trách nhiệm bảo vệ môi trường, cảnh quan; xây dựng và niêm yết nội quy trong đó có những quy định về bảo vệ môi trường. Tổ chức phương tiện, hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn, chất thải lỏng đúng quy định.

2. Vệ sinh an toàn thực phẩm

a) Các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương phối hợp, thực hiện quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có trách nhiệm phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ khách du lịch trên địa bàn.

c) Tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư kinh doanh ăn uống phục vụ khách du lịch thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm, không sử dụng thực phẩm không rõ nguồn gốc, kém chất lượng, thực phẩm quá hạn sử dụng, phẩm màu độc hại và chất phụ gia nằm ngoài danh mục cho phép của Bộ Y tế.

Điều 9. Quản lý thuế, giá cả, chất lượng hàng hóa, dịch vụ du lịch

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm phối hợp kiểm tra, kiểm soát về giá, chất lượng dịch vụ phục vụ khách du lịch của các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch, đặc biệt trong những ngày cao điểm, lễ, Tết.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các chính sách, biện pháp quản lý giá, ngăn ngừa tình trạng nâng giá dịch vụ du lịch vào mùa cao điểm, lễ, Tết; phối hợp kiểm tra việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết trong lĩnh vực kinh doanh du lịch phù hợp với quy định hiện hành.

3. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm

a) Hướng dẫn việc in, phát hành và sử dụng hóa đơn bán hàng, cung ứng dịch vụ du lịch; kiểm tra, thanh tra về hóa đơn, xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn tại các cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh theo quy định

b) Thực hiện theo quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản pháp luật về thuế có liên quan đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Công Thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định về niêm yết giá cả hàng hóa, dịch vụ và bán theo giá đã niêm yết, quy định về ghi nhãn hàng hóa, kinh doanh hàng cấm, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng... đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch; xử lý các hành vi vi phạm (nếu có).

Điều 10. Phối hợp quản lý quy hoạch, thiết kế, xây dựng các công trình du lịch trên địa bàn tỉnh

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thẩm định, cấp giấy phép xây dựng các công trình du lịch trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã quản lý đất đã được quy hoạch để phát triển du lịch, đất trong khu vực di tích đã được công nhận.

Điều 11. Phối hợp trong cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh du lịch

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm

a) Chịu trách nhiệm cấp và quản lý giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các loại hình doanh nghiệp kinh doanh du lịch theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản liên quan.

b) Cấp giấy chứng nhận đầu tư cho các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh du lịch theo quy định của Luật Đầu tư và các văn bản liên quan. Phối hợp với các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ triển khai thực hiện dự án theo quy định.

c) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân liên hệ với các cơ quan liên quan thực hiện thủ tục về ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật.

d) Phối hợp với các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã giám sát, theo dõi, đôn đốc nhà đầu tư thực hiện các dự án du lịch từ khi có quyết định chủ trương đầu tư, có giấy chứng nhận đầu tư đến khi dự án đi vào hoạt động; đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án.

đ) Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các dự án du lịch theo giấy chứng nhận đầu tư, kiểm tra hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra doanh nghiệp theo nội dung trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp theo quy định; xử lý hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các dự án, doanh nghiệp vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm

a) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về kinh doanh lưu trú du lịch, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch, kinh doanh lữ hành, đại lý lữ hành... khi các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất danh mục các dự án kêu gọi đầu tư phát triển du lịch phù hợp với quy hoạch phát triển du lịch của tỉnh.

Điều 12. Phối hợp về thông tin, thống kê du lịch

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm thông báo kịp thời các quy định mới trong lĩnh vực du lịch và các vấn đề cần phối hợp thực hiện trong công tác quản lý về du lịch cho các Sở, Ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã.

2. Công an tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin về số liệu, lượng khách du lịch quốc tế đến Đắk Nông, cơ cấu khách du lịch do cơ sở lưu trú du lịch khai báo; tình hình an ninh trật tự xã hội ở các địa bàn du lịch... theo định kỳ hằng quý và đột xuất khi có yêu cầu phục vụ công tác quản lý nhà nước về du lịch.

3. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm cung cấp cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thông tin, số liệu liên quan về thu ngân sách, thuế từ hoạt động kinh doanh du lịch... khi có yêu cầu phục vụ công tác quản lý nhà nước về du lịch.

Điều 13. Phối hợp về thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động du lịch

1. Các Sở, Ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có trách nhiệm

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động du lịch bảo đảm không trùng lặp về nội dung thanh tra, kiểm tra đối với mỗi đơn vị, doanh nghiệp theo quy định.

b) Thông báo bằng văn bản cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về các cơ sở kinh doanh du lịch vi phạm các quy định của Nhà nước về an ninh trật tự, môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, thuế, niêm yết giá, khai báo khách lưu trú... sau các đợt thanh tra, kiểm tra.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm đề nghị cơ sở kinh doanh du lịch cung cấp thông tin, tài liệu liên quan cho các cơ quan chức năng phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực du lịch.

3. Thanh tra tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, xử lý chồng chéo, trùng lặp về nội dung kiểm tra, thanh tra hằng năm của Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan đến hoạt động du lịch.

Điều 14. Phối hợp về quảng bá, xúc tiến đầu tư du lịch

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Tổ chức các hội nghị tiếp xúc với nhà đầu tư, quảng bá hình ảnh, tiềm năng du lịch của tỉnh trong các chương trình xúc tiến đầu tư của tỉnh. Phối hợp xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án xúc tiến đầu tư du lịch.

b) Xây dựng cơ sở dữ liệu về tiềm năng của tỉnh, danh mục dự án kêu gọi đầu tư du lịch; phát hành các ấn phẩm, tài liệu phục vụ công tác xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch. Tổ chức quảng bá môi trường đầu tư, kinh doanh, các chính sách khuyến khích về đầu tư, thương mại và du lịch thông qua các hội nghị, hội thảo, phương tiện truyền thông và các hình thức khác.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Trung tâm xúc tiến đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư) trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình xúc tiến du lịch, sự kiện, hội chợ, hội thảo, triển lãm du lịch của tỉnh, khu vực và quốc gia.

3. Sở Ngoại vụ

a) Tham gia, phối hợp thực hiện các chương trình, hoạt động xúc tiến đầu tư quảng bá du lịch có liên quan đến yếu tố nước ngoài, các hoạt động kết hợp công tác đối ngoại.

b) Hướng dẫn thủ tục và hỗ trợ các đoàn công tác tham gia hoạt động xúc tiến đầu tư quảng bá du lịch tại nước ngoài theo quy định.

Điều 15. Phối hợp về quản lý, phát triển các hoạt động du lịch tại Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông

1. Ban Quản lý Công viên địa chất núi lửa Krông Nô – Đắk Nông

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản gắn với phát triển du lịch trong Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông.

b) Phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan hướng dẫn, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng, khuyến khích phát triển khu, điểm và các mô hình du lịch trong khu vực Công viên địa chất núi lửa Krông Nô – Đắk Nông theo quy định. Phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan hoàn thiện hệ thống biển, bảng thông tin, chỉ dẫn tại các điểm di sản nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động tham quan của du khách, đồng thời cảnh báo các điểm có nguy cơ xảy ra tai biến địa chất như sạt lún hang động, sạt lở đất...

c) Phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan hướng dẫn, yêu cầu các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động du lịch thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường, bảo vệ di sản trong khu vực Công viên địa chất núi lửa Krông Nô – Đắk Nông.

d) Tổ chức tuyên truyền và nâng cao nhận thức cộng đồng về các giá trị di sản địa chất, văn hóa, môi trường, đa dạng sinh học theo hướng phát triển du lịch bền vững trong khu vực Công viên địa chất núi lửa Krông Nô – Đắk Nông.

đ) Tổ chức và khuyến khích cộng đồng dân cư tham gia các hoạt động bảo vệ, bảo tồn, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên để góp phần nâng cao thu nhập cho người dân thông qua các hoạt động dịch vụ du lịch trong Công viên địa chất núi lửa Krông Nô – Đắk Nông.

2. Các Sở, Ban, ngành trong công tác quản lý di sản Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông

a) Theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý Công viên địa chất núi lửa Krông Nô – Đắk Nông quản lý các hoạt động văn hóa du lịch, lễ hội truyền thống, bảo vệ môi trường, an sinh xã hội, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, giá trị di sản địa chất, đa dạng sinh học trong khu vực Công viên địa chất núi lửa Krông Nô – Đắk Nông.

b) Hướng dẫn kiểm tra và giám sát mọi hoạt động dịch vụ du lịch của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong khu vực Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông; xử lý hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định hiện hành.

c) Tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, cơ chế chính sách phát triển môi trường du lịch phù hợp với thực tế địa phương; tăng cường công tác quản lý tài nguyên du lịch, bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý và phát triển nguồn tài nguyên du lịch; tuyên truyền, quảng bá du lịch khu vực Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông.

d) Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh xây dựng kế hoạch bảo vệ an ninh trật tự, đảm bảo an toàn xã hội, đặc biệt ở các khu vực biên giới, các khu vực trung tâm hành chính, kết hợp với bảo vệ chủ quyền lãnh thổ của Tổ quốc với bảo vệ các di sản tự nhiên, địa chất và văn hóa khu vực Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông.

đ) Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Nông xây dựng chương trình quảng bá, giới thiệu, tuyên truyền về các di sản trong khu vực Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông để người dân và khách du lịch biết.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã trong khu vực Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông

a) Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước theo địa bàn lãnh thổ. Hướng dẫn, chỉ đạo việc thực hiện pháp luật, chính sách, chế độ của Nhà nước về quản lý, bảo vệ và khai thác Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông trên địa bàn quản lý.

b) Chỉ đạo, tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông.

c) Kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ quản lý, bảo vệ di sản trên địa bàn; xử phạt vi phạm hành chính hoặc đề xuất cấp thẩm quyền xử lý đối với các hành vi vi phạm (nếu có).

d) Phối hợp với Ban Quản lý Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông và các Sở, Ban, ngành của tỉnh xây dựng và thực hiện các chương trình, nhiệm vụ cụ thể để quản lý, bảo vệ, xây dựng và phát triển Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông.

4. Các tổ chức, cá nhân, cộng đồng có liên quan trong việc bảo vệ, xây dựng và phát triển Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông

a) Các tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia các hoạt động trong khu vực Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông có trách nhiệm bảo vệ các di sản, nghiêm túc tuân thủ các quy định liên quan của pháp luật hiện hành về công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản và Quy chế này.

b) Khách du lịch có trách nhiệm tuân thủ các quy định về bảo vệ di sản trong khu vực Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông; trong quá trình tham quan, nghiên cứu, học tập và tham gia các hoạt động du lịch khác trên địa

bàn Công viên địa chất có ý thức tự giác bảo vệ và tuyên truyền tới cộng đồng các quy định của Nhà nước, pháp luật và bảo vệ di sản.

c) Khi tiến hành đầu tư, xây dựng, phát triển tại khu vực Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông, các tổ chức, cá nhân phải tuân thủ quy định của pháp luật và sự hướng dẫn, kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền. Các hoạt động đầu tư, xây dựng không được gây tổn hại hoặc gây nguy cơ tổn hại đến di sản và không được gây ảnh hưởng hệ sinh thái, môi trường tự nhiên.

Điều 16. Phối hợp về phát triển du lịch tâm linh

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã hướng dẫn thực hiện dự án công trình tôn giáo, công trình tín ngưỡng trong khu du lịch, điểm du lịch đã được quy hoạch, phê duyệt.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm

a) Quản lý, hướng dẫn việc tổ chức các hoạt động sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng tại các công trình tôn giáo, công trình tín ngưỡng trong khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh theo quy định hiện hành.

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp thẩm quyền xử lý đối với những hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng tại các công trình tôn giáo, công trình tín ngưỡng trong khu du lịch, điểm du lịch.

3. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo tại các công trình tôn giáo, công trình tín ngưỡng trong khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh phải tuân thủ các quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định khác có liên quan.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã triển khai thực hiện Quy chế này. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu áp dụng tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

2. Tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội các cấp, các tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư trong phạm vi khu, điểm du lịch và tuyến du lịch trên địa bàn tỉnh Đắk Nông phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc giữ gìn, bảo quản, khai thác và quản lý hoạt động du lịch.

3. Định kỳ 6 tháng và hằng năm, các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các đơn vị có chức năng quản lý chuyên ngành, lĩnh vực có liên quan đến hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, đánh

giá kết quả thực hiện Quy chế này và gửi báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Trong quá trình thực hiện, trường hợp khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi bổ sung, thay thế Quy chế này, các Sở, Ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các đơn vị, tổ chức liên quan kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Thị Ngọc Hạnh

